

Bản án số: 273/2024/DS-ST

Ngày: 11/9/2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Trần Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Thanh Tịnh;

- Bà Nguyễn Thị Huyền Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Diệu Thu.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 11 xét xử sơ
thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 201/2023/TLST-DS ngày 17 tháng
10 năm 2023 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 135/2024/QĐXXST-DS ngày 22/7/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số
124/2024/ QĐST-DS ngày 26/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bích Tiên, sinh năm: 1985; địa chỉ: Số
xx/x/x/x đường T, phường Th, quận P, Thành phố Hồ Chí Minh; địa chỉ liên lạc:
xxx/x đường H, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm: 1988; địa chỉ thường trú: Xx/x/x/x
đường B, Phường M, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt, bị đơn vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án bà
Nguyễn Thị Bích Trình bày:

Ngày 21/5/2019, bà Nguyễn Thị Bích Tcó chuyển khoản cho ông Nguyễn
Hữu L mượn số tiền là 800.000.000 (tám trăm triệu) đồng, thời gian mượn là hai
đến ba tuần. Ngày 07/6/2019, bà Nguyễn Thị Bích Tcó chuyển khoản cho ông
Nguyễn Hữu L mượn thêm số tiền là 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng. Tổng cộng,
bà Nguyễn Thị Bích Tcho ông Nguyễn Hữu L mượn số tiền là 860.000.000 (tám
trăm sáu mươi triệu) đồng. Ông L có trả được hai lần tiền, sau đó không thanh toán
nữa. Ngày 25/8/2022, sau nhiều lần yêu cầu thì ông L đã ký giấy đề xác nhận số
tiền đã mượn. Nội dung giấy mượn tiền ngày 25/8/2022 do bà T ghi, ông Nguyễn

Hữu L ký tên xác nhận. Hai bên thống nhất xác nhận ông Nguyễn Hữu L còn nợ bà Nguyễn Thị Bích Tsố tiền là 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng.

Nay, bà Nguyễn Thị Bích Tyêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc ông Nguyễn Hữu L phải thanh toán số tiền còn nợ còn thiếu là 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng, không yêu cầu tính lãi, trả một lần ngay sau khi có quyết định, bản án có hiệu lực.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L trình bày:

Ông Nguyễn Hữu L xác nhận nội dung trình bày của bà Nguyễn Thị Bích Tlà đúng. Ông L có mượn của bà T số tiền là 860.000.000 (tám trăm sáu mươi tám triệu) đồng để đầu tư kinh doanh. Trong thời gian này, ông Nguyễn Hữu L có trả tiền cho bà Nguyễn Thị Bích Tđược hai lần. Đến ngày 25/8/2022, hai bên thống nhất xác nhận ông Nguyễn Hữu L còn nợ bà Nguyễn Thị Bích Tsố tiền là 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng. Ông Nguyễn Hữu L xác nhận nội dung giấy mượn tiền ngày 25/8/2022 do bà Nguyễn Thị Bích Tghi, ông Nguyễn Hữu L ký tên xác nhận.

Nay, bà Nguyễn Thị Bích Tkhởi kiện, ông Nguyễn Hữu L đồng ý thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bích Tsố tiền là 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng nhưng xin trả góp mỗi tháng từ 1.000.000 (một triệu) đồng đến 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi thanh toán hết số nợ nêu trên hoặc cho ông L trong thời hạn 05 (năm) năm để thanh toán hết số nợ này.

Nguyên đơn, bị đơn không thống nhất được về thời gian và cách thức trả nợ. Tòa án nhân dân Quận 11 quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

3. Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn: Giữ yêu cầu khởi kiện và có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L đã được Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt, không có lý do.

4. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

a) Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ các quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án chưa đảm bảo thời hạn tổng đạt thông báo thụ lý và thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án.

b) Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc ông Nguyễn Hữu L trả cho bà Nguyễn Thị Bích Tsố tiền 767.000.000 đồng.

- Án phí: Bị đơn chịu án phí trên số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Bà Nguyễn Thị Bích Tkhởi kiện yêu cầu ông Nguyễn Hữu L trả số tiền nợ vay, đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Nguyễn Hữu L có hộ khẩu thường trú tại Quận 11. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn ở Quận 11 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn có đơn xin vắng mặt.

Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu L vắng mặt lần thứ hai tại phiên tòa dù Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn.

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

3.1 Đối với yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc là 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng:

Xét Giấy vay tiền ngày 25/8/2022 có chữ ký của ông Nguyễn Hữu L có nội dung: *“Tôi có mượn của bà Nguyễn Thị Bích Tiên..... số tiền là 800.000.000 đồng bằng chuyển khoản ngân hàng và 60.000.000 đồng bằng tiền mặt vào ngày 21/5/2019. Tôi có trả bớt cho bà T một khoản tiền và hiện tại tôi còn nợ của bà T số tiền là 767.000.000 đồng”*.

Xét lời trình bày của bà Nguyễn Thị Bích T và lời thừa nhận của ông Nguyễn Hữu L: Trên Giấy mượn tiền không thỏa thuận lãi suất và thời hạn trả nợ. Ngày 21/4/2023, bà Nguyễn Thị Bích T có Thông báo yêu cầu trả nợ đến ông Nguyễn Hữu L: Yêu cầu ông L trả cho bà số tiền 767.000.000 đồng trong vòng 01 tháng kể từ ngày 21/4/2023. Đến nay, đã quá thời hạn trả nợ theo thời gian trên nhưng ông L vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình.

Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: *“1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn; ...”*

Căn cứ Điều 469 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định thực hiện hợp đồng vay không kỳ hạn: *“1. Đối với hợp đồng vay không kỳ hạn và không có lãi thì bên cho vay có quyền đòi lại tài sản ... vào bất cứ lúc nào, nhưng phải báo cho nhau biết trước một thời gian hợp lý, ...”*

Hội đồng xét xử xét thấy ông Nguyễn Hữu L có giao dịch vay tiền của bà Nguyễn Thị Bích T và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số nợ gốc 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

3.2 Đối với yêu cầu tính lãi:

Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3.3 Đối với yêu cầu của bị đơn xin được trả dần mỗi tháng với số tiền là từ 1.000.000 (một triệu) đồng đến 3.000.000 (ba triệu) đồng cho đến khi thanh toán

hết số nợ nêu trên hoặc cho bị đơn thời hạn 05 (năm) năm để thanh toán hết số nợ này:

Xét thấy, việc bị đơn yêu cầu trả dần hoặc trong 05 (năm) năm sẽ làm thời gian thanh toán nợ kéo dài, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là có cơ sở và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Nguyễn Thị Bích T không phải chịu án phí và được hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

Ông Nguyễn Hữu L phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho bà Nguyễn Thị Bích T theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 147, Khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 244, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 466 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Bích Tiên.

2. Buộc ông Nguyễn Hữu L trả cho bà Nguyễn Thị Bích T số tiền 767.000.000 (bảy trăm sáu mươi bảy triệu) đồng; trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Hữu L phải chịu án phí là 34.680.000 (ba mươi bốn triệu sáu trăm tám mươi ngàn) đồng.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Bích T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 17.340.000 (mười bảy triệu ba trăm bốn mươi ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0021631 ngày 13/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

]Lý Trần Ngọc Phương